

**PHỤ LỤC 3.3: KHUNG CHƯƠNG TRÌNH HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ ĐỀ CẤP
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ VỚI PHẠM VI HÀNH NGHỀ RĂNG HÀM MẶT**
(Ban hành kèm theo Bản công bố số 133/BVĐKLG ngày 01/04/2026
của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)

I. ĐỐI TƯỢNG THỰC HÀNH

1.1. Văn bằng bác sỹ răng hàm mặt, bao gồm văn bằng tốt nghiệp do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ bác sỹ răng hàm mặt;

1.2. Văn bằng cử nhân y khoa do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận trình độ đại học và đã được cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình đào tạo bổ sung bác sỹ răng hàm mặt theo quy định của Bộ trưởng Bộ Y tế.

Có đủ điều kiện sức khỏe, phẩm chất đạo đức, không thuộc các trường hợp bị cấm hành nghề theo quy định của pháp luật.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM THỰC HÀNH

Các Học viên học thực hành tập trung, toàn thời gian 12 tháng tại Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang, trong đó:

- 03 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu tại khoa Hồi sức cấp cứu – Chống độc.

- 09 tháng thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh tại Khoa Liên chuyên khoa Mắt - Răng Hàm Mặt - Tai Mũi Họng.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Trang bị cho bác sỹ răng hàm mặt kiến thức, kỹ năng và thái độ nghề nghiệp cần thiết để thực hiện khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt theo phạm vi hành nghề được cấp giấy phép.

2. Mục tiêu cụ thể:

Sau thời gian thực hành, học viên đạt được các mục tiêu sau:

2.1. Về kiến thức

- Nắm vững kiến thức cơ bản về chẩn đoán, điều trị các bệnh lý răng, hàm, mặt và vùng miệng thường gặp.

- Hiểu và áp dụng các quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị răng hàm mặt theo quy định của Bộ Y tế.

- Nắm được các quy định pháp luật liên quan đến hành nghề khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt.

2.2. Về kỹ năng

- Thực hiện được khám bệnh răng hàm mặt, chẩn đoán, lập kế hoạch điều trị.
- Thực hiện làm hồ sơ bệnh án răng hàm mặt (ngoại trú/nội trú), theo dõi và đánh giá kết quả điều trị.
- Thực hiện được các kỹ thuật chuyên môn cơ bản theo phạm vi hành nghề như: nhổ răng thường, điều trị viêm nhiễm răng miệng, hàn – trám răng, xử trí cấp cứu răng hàm mặt ban đầu và các kỹ thuật khác theo danh mục được phê duyệt.
- Tham gia xử trí ban đầu một số tình huống cấp cứu liên quan đến răng hàm mặt.

2.3. Về thái độ

- Có thái độ nghề nghiệp đúng đắn, tuân thủ y đức, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.
- Thực hiện nghiêm túc các quy định về an toàn người bệnh, bảo mật thông tin, kiểm soát nhiễm khuẩn và phòng ngừa sai sót chuyên môn.
- Có tinh thần trách nhiệm, cầu thị, học hỏi, chủ động nâng cao năng lực chuyên môn trong quá trình thực hành.

IV. KHUNG CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH

- Nội dung về lý thuyết: Kiến thức cơ bản về răng hàm mặt; nguyên tắc chẩn đoán và điều trị; an toàn người bệnh; kiểm soát nhiễm khuẩn; quy định pháp luật về hành nghề khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt.

- Nội dung về thực hành: Thực hành khám bệnh răng hàm mặt, làm hồ sơ bệnh án, chẩn đoán, chỉ định và thực hiện các kỹ thuật điều trị răng hàm mặt; theo dõi, đánh giá kết quả điều trị; giao tiếp với người bệnh và người nhà người bệnh; thực hiện kỹ thuật chuyên môn theo danh mục kỹ thuật được phê duyệt, phù hợp phạm vi hành nghề răng hàm mặt theo quy định, cụ thể:

TT	NỘI DUNG THỰC HÀNH
I	Khoa Hồi sức cấp cứu – Chống độc
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân Suy hô hấp cấp
2	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân choáng
3	Xử trí cấp cứu ngừng tuần hoàn - hô hấp
4	Chẩn đoán và xử trí Shock
5	Chẩn đoán và điều trị Shock phản vệ
6	Chẩn đoán và điều trị ngộ độc cấp
7	Chẩn đoán và điều trị đột quy não
8	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân suy thận mạn tính

9	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân tràn dịch màng phổi
10	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân phù phổi cấp
11	Chẩn đoán và điều trị bệnh nhân suy thận cấp
12	Chẩn đoán và điều trị xuất huyết tiêu hóa
13	Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp cấp cứu
14	Chẩn đoán và điều trị cơn đau thắt ngực
B	Các dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa hồi sức cấp cứu thông thường
1	Vận hành máy Monitor
2	Điện tim thường
3	Cấp cứu ngừng tuần hoàn hô hấp
4	Nuôi dưỡng người bệnh bằng đường truyền tĩnh mạch ngoại biên
5	Chọc dò dịch ổ bụng xét nghiệm
6	Chọc tháo dịch ổ bụng điều trị
7	Xử trí hạ huyết áp tư thế
8	Cấp cứu cao huyết áp
9	Cấp cứu tụt huyết áp
10	Đo áp lực tĩnh mạch trung tâm
11	Theo dõi áp lực tĩnh mạch trung tâm
12	Theo dõi điện tim liên tục tại giường
13	Chăm sóc ống nội khí quản
14	Chọc tháo dịch màng phổi
15	Chọc dịch ổ bụng
16	Đặt ống nội khí quản
17	Khí dung đường thở ở bệnh nhân nặng
18	Khí dung thuốc giãn phế quản
19	Kỹ thuật vỗ rung dẫn lưu tư thế
20	Sơ cứu bỏng
21	Thay canuyn mở khí quản

22	Thở oxy qua gọng kính
23	Thở oxy qua mặt nạ
24	Cho ăn qua ống mở thông dạ dày hoặc hồng
25	Rửa dạ dày cấp cứu
26	Cho ăn qua ống thông dạ dày
27	Đặt ống thông dạ dày
28	Đặt ống thông hậu môn
29	Định nhóm máu tại giường
30	Kỹ thuật phòng và điều trị trào ngược dịch dạ dày
II	Khoa Liên chuyên khoa Mắt - Răng Hàm Mặt - Tai Mũi Họng
A	Chẩn đoán và điều trị một số bệnh thông thường
1	Răng khôn mọc lệch
2	Răng sâu sữa
3	Viêm tủy răng sữa
4	Viêm lợi liên quan đến mảng bám răng
5	Viêm quanh răng tiến triển chậm
6	Viêm lợi loét hoại tử cấp tính
7	Bệnh sâu răng
8	Tổn thương mô cứng của răng do không sâu
9	Viêm tủy răng
10	Viêm quanh cuống răng
11	Nang thân răng
12	Áp xe vùng cơ cắn
13	Áp xe má
14	Viêm tuyến nước bọt mang tai do virus (Quai bị)
15	Viêm tuyến nước bọt mang tai mạn tính
16	Viêm tuyến nước bọt dưới hàm do sỏi
17	Chấn thương phần mềm vùng hàm mặt
B	Dịch vụ kỹ thuật
	RĂNG
1	Phẫu thuật cấy ghép Implant
2	Cấy ghép Implant tức thì sau nhổ răng
3	Phẫu thuật cắt lợi điều trị túi quanh răng

4	Phẫu thuật vạt điều trị túi quanh răng
5	Phẫu thuật nạo túi lợi
6	Phẫu thuật tạo hình nhú lợi
7	Liên kết cố định răng lung lay bằng nẹp kim loại
8	Liên kết cố định răng lung lay bằng dây cung kim loại và Composite
9	Điều trị áp xe quanh răng cấp
10	Điều trị áp xe quanh răng mạn
11	Điều trị viêm quanh răng
12	Chích áp xe lợi
13	Lấy cao răng
14	Điều trị tủy răng có sử dụng siêu âm và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội.
15	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội
16	Điều trị tủy răng và hàn kín hệ thống ống tủy bằng Gutta percha nguội có sử dụng trâm xoay cầm tay
17	Lấy tủy buồng răng vĩnh viễn
18	Điều trị tủy răng ngoài miệng (răng bị bật, nhỏ)
19	Điều trị tủy lại
20	Phẫu thuật nội nha có cắt bỏ chân răng và một phần thân răng
21	Phẫu thuật nội nha - hàn ngược ống tủy
22	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Glasslonomer Cement (GIC) kết hợp Composite
23	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Composite
24	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Amalgam
25	Điều trị sâu ngà răng phục hồi bằng Glasslonomer Cement
26	Phục hồi cổ răng bằng Glasslonomer Cement
27	Phục hồi cổ răng bằng Composite
28	Phục hồi thân răng có sử dụng pin ngà
29	Veneer Composite trực tiếp
30	Điều trị nhạy cảm ngà bằng máng với thuốc chống ê buốt
31	Điều trị nhạy cảm ngà bằng thuốc bôi (các loại)
32	Veneer Composite gián tiếp
33	Tháo cầu răng giả
34	Tháo chụp răng giả
35	Nắn chỉnh răng lạc chỗ sử dụng khí cụ cố định

36	Làm dài thân răng lâm sàng sử dụng khí cụ cố định
37	Gắn mắc cài mặt ngoài bằng kỹ thuật gián tiếp
38	Làm trôi các răng hàm nhỏ hàm dưới sử dụng khí cụ gắn chặt
39	Nắn chỉnh răng xoay sử dụng khí cụ tháo lắp
40	Giữ khoảng răng bằng khí cụ tháo lắp
41	Phẫu thuật nhổ răng lạc chỗ
42	Phẫu thuật nhổ răng ngầm
43	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm trên
44	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch hàm dưới
45	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân
46	Phẫu thuật nhổ răng khôn mọc lệch có cắt thân chia chân răng
47	Nhổ răng vĩnh viễn
48	Nhổ răng vĩnh viễn lung lay
49	Nhổ chân răng vĩnh viễn
50	Nhổ răng thừa
51	Phẫu thuật nhổ răng có tạo hình xương ổ răng
52	Phẫu thuật tạo hình xương ổ răng
53	Phẫu thuật nạo quanh cuống răng
54	Phẫu thuật cắt cuống răng
55	Phẫu thuật cắt, nạo xương ổ răng
56	Cắt lợi xơ cho răng mọc
57	Cắt lợi trùm răng khôn hàm dưới
58	Cắt lợi di động để làm hàm giả
59	Phẫu thuật cắt phanh lưỡi
60	Phẫu thuật cắt phanh môi
61	Phẫu thuật cắt phanh má
62	Cấy lại răng bị bật khỏi ổ răng
63	Điều trị viêm quanh thân răng cấp
64	Trám bít hố rãnh với Glasslonomer Cement quang trùng hợp
65	Trám bít hố rãnh với Composite hóa trùng hợp
66	Trám bít hố rãnh với Composite quang trùng hợp
67	Trám bít hố rãnh bằng nhựa Sealant
68	Trám bít hố rãnh bằng Glasslonomer Cement
69	Hàn răng không sang chấn với Glasslonomer Cement
70	Phòng ngừa sâu răng với thuốc bôi bề mặt

71	Dự phòng sâu răng bằng máng có Gel Fluor
72	Điều trị răng sữa viêm tủy có hồi phục
73	Lấy tủy buồng răng sữa
74	Điều trị tủy răng sữa
75	Nhổ răng sữa
76	Nhổ chân răng sữa
77	Chích Apxe lợi trẻ em
78	Điều trị viêm lợi trẻ em (do mảng bám)
	HÀM-MẶT
1	Phẫu thuật điều trị gãy xương hàm dưới bằng chì thép
2	Phẫu thuật điều trị gãy xương hàm dưới bằng nẹp vít hợp kim
3	Điều trị gãy xương gò má - cung tiếp bằng nắn chỉnh (có gây tê hoặc gây tê)
4	Phẫu thuật điều trị đa chấn thương vùng hàm mặt
5	Phẫu thuật lấy dị vật vùng hàm mặt
6	Phẫu thuật điều trị vết thương phần mềm vùng hàm mặt có thiếu hồng tổ chức
7	Phẫu thuật điều trị vết thương phần mềm vùng hàm mặt không thiếu hồng tổ chức
8	Cố định tạm thời sơ cứu gãy xương hàm
9	Dẫn lưu máu tụ vùng miệng - hàm mặt
10	Sơ cứu gãy xương vùng hàm mặt
11	Sơ cứu vết thương phần mềm vùng hàm mặt
12	Phẫu thuật rạch dẫn lưu viêm tấy lan tỏa vùng hàm mặt
13	Phẫu thuật rạch dẫn lưu áp xe nông vùng hàm mặt
14	Nắn sai khớp thái dương hàm
15	Nắn sai khớp thái dương hàm dưới gây mê
16	Nắn sai khớp thái dương hàm đến muộn có gây tê
17	Chọc thăm dò u, nang vùng hàm mặt
18	Điều trị viêm lợi miệng loét hoại tử cấp

V. TÀI LIỆU GIẢNG DẠY, PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

1. Tài liệu giảng dạy

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành hiện hành.
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.
- Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

- Các thông tư, quy chế chuyên môn, hướng dẫn của Bộ Y tế liên quan đến khám bệnh, chữa bệnh và phạm vi hành nghề.

- Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế phù hợp với từng chuyên ngành.

- Quy trình chuyên môn, phác đồ điều trị, danh mục kỹ thuật chuyên môn đã được phê duyệt tại đơn vị.

- Quy định về y đức, đạo đức hành nghề, quy tắc ứng xử của cán bộ y tế.

- Tài liệu về an toàn người bệnh, kiểm soát nhiễm khuẩn và quản lý chất lượng bệnh viện.

- Mẫu hồ sơ bệnh án (bệnh án giấy, bệnh án điện tử) và các tài liệu đào tạo, hướng dẫn nội bộ của đơn vị

2. Phương pháp dạy học

- Giảng dạy lý thuyết kết hợp hướng dẫn thực hành tại khoa lâm sàng.

- Hướng dẫn, kèm cặp trực tiếp trong quá trình khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án và thực hiện kỹ thuật.

- Học viên tự học, tự rèn luyện kỹ năng dưới sự giám sát của người hướng dẫn thực hành.

- Đánh giá, nhận xét thường xuyên trong quá trình thực hành.

VI. ĐÁNH GIÁ VÀ XÁC NHẬN QUÁ TRÌNH THỰC HÀNH

- Cách thức đánh giá đầu ra: Đánh giá năng lực học viên thông qua theo dõi quá trình thực hành tại các khoa lâm sàng, mức độ hoàn thành nội dung thực hành; khả năng khám bệnh, làm hồ sơ bệnh án, chẩn đoán, xử trí ban đầu, thực hiện kỹ thuật chuyên môn và thái độ nghề nghiệp theo quy định.

- Quy trình cấp giấy xác nhận quá trình thực hành: Căn cứ kết quả đánh giá của người hướng dẫn thực hành và xác nhận của khoa/phòng chuyên môn, bệnh viện cấp giấy xác nhận hoàn thành quá trình thực hành cho học viên theo quy định hiện hành./.